

130/2024 VIET NAM - NORTH EAST COAST - QUANG NINH - HON GAI - Buoyage, Depths, Anchor areas

Source: Viet Nam Maritime Safety - North, Notice No. 359/2024/TBHH-TCTBDATHHMB

368/2024/TBHH-TCTBDATHHMB

370/2024/TBHH-TCTBDATHHMB

Chart - VN50003 [previous update 125/2024]











Insert		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°43.26'N 107°08.84'E
		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°43.26'N 107°09.37'E
		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°43.26'N 107°09.91'E
		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°42.83'N 107°10.18'E
		depth, 18 ₇	20°43.39'N 107°08.65'E
		depth, 22 ₆	20°43.06'N 107°09.28'E
		depth, 21 ₁	20°43.12'N 107°10.09'E
		depth, 17 ₇	20°42.68'N 107°10.36'E
		depth, 21 ₈	20°43.17'N 107°08.95'E
		depth, 23 ₇	20°43.37'N 107°09.27'E
		depth, 23 ₇	20°43.38'N 107°09.90'E
		depth, 19 ₆	20°42.81'N 107°10.05'E
Move		Fl,G,3s No5 AIS , from:	20°48.00'N 107°08.88'E
		to:	20°48.32'N 107°08.83'E
		Fl,R,3s No6 AIS , from:	20°47.93'N 107°08.70'E
		to:	20°48.27'N 107°08.67'E

Chart - VN50004 [previous update 76/2024]

Insert		depth, 9 ₄	20°52.46'N 107°05.63'E
		depth, 9 ₅	20°53.58'N 107°05.18'E
		depth, 9 ₅	20°53.83'N 107°05.02'E
		depth, 9 ₂	20°55.41'N 107°04.40'E
Replace		depth, 12 ₁ , with depth, 12 ₃	20°51.66'N 107°06.72'E
		depth, 8 ₉ , with depth, 8 ₆	20°58.10'N 107°03.69'E
		depth, 8 ₄ , with depth, 8 ₁	20°58.60'N 107°03.37'E
		depth, 8 ₈ , with depth, 8 ₃	20°58.59'N 107°03.32'E
		depth, 8 ₄ , with depth, 8	20°58.82'N 107°02.88'E

Chart - VN40001 [previous update 113/2024]






Insert		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°43.26'N 107°08.84'E
		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°43.26'N 107°09.37'E
		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°43.26'N 107°09.91'E
		with swinging circle, radius 450m, pecked line, centred on:	20°42.83'N 107°10.18'E
		depth, 18 ₇	20°43.39'N 107°08.65'E
		depth, 22 ₆	20°43.06'N 107°09.28'E
		depth, 21 ₁	20°43.12'N 107°10.09'E
		depth, 17 ₇	20°42.68'N 107°10.36'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

130/2024 VIỆT NAM - BỜ BIỂN ĐÔNG BẮC BỘ - QUẢNG NINH - HÒN GAI - Hệ thống phao, độ sâu, khu vực neo đậu

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 359/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB
368/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB
370/2024/TBHH-TCTBĐATHHMB

Hải đồ - VN50003 [cập nhật trước 125/2024]

Chèn		với vòng tròn quay trở, bán kính 450m, đường nét đứt, tâm đặt tại:	20°43.26'N 107°08.84'E
		với vòng tròn quay trở, bán kính 450m, đường nét đứt, tâm đặt tại:	20°43.26'N 107°09.37'E
		với vòng tròn quay trở, bán kính 450m, đường nét đứt, tâm đặt tại:	20°43.26'N 107°09.91'E
		với vòng tròn quay trở, bán kính 450m, đường nét đứt, tâm đặt tại:	20°42.83'N 107°10.18'E
		độ sâu, 18 ₇	20°43.39'N 107°08.65'E
		độ sâu, 22 ₆	20°43.06'N 107°09.28'E
		độ sâu, 21 ₁	20°43.12'N 107°10.09'E
		độ sâu, 17 ₇	20°42.68'N 107°10.36'E
		độ sâu, 21 ₈	20°43.17'N 107°08.95'E
		độ sâu, 23 ₇	20°43.37'N 107°09.27'E
		độ sâu, 23 ₇	20°43.38'N 107°09.90'E
		độ sâu, 19 ₆	20°42.81'N 107°10.05'E
Chuyên		, từ:	20°48.00'N 107°08.88'E
		đến:	20°48.32'N 107°08.83'E

